

THÍCH PHƯỚC AN

ĐƯỜNG
VỀ
NÚI
CŨ
CHÙA
XƯA

ÊN
U

VHSG

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN

THÍCH PHƯỚC AN

đường về
núi cũ chùa xưa

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN

MỤC LỤC

| | |
|--|-----|
| Trần Thái Tông và cuộc lên đường tìm kiếm một quê hương vĩnh cửu..... | 7 |
| Tuệ Trung Thượng Sĩ kẻ rong chơi giữa sống và chết..... | 19 |
| Quê hương, ngôi chùa và thiên nhiên trong cõi thơ của Trần Nhân Tông..... | 36 |
| Thiền sư Huyền Quang và con đường trầm lặng của mùa thu | 513 |
| Trần Quang Triều người gìn giữ ngôi chùa tâm linh của quê hương..... | 657 |
| Ngày Xuân đọc thơ Trần Minh Tông và suy nghĩ về sự ân hận của một Hoàng đế Phật tử..... | 81 |
| Từ Nguyễn Trãi đến Ngô Thi Nhậm và con đường đi lên đỉnh núi Yên Tử..... | 119 |
| Nhà thơ của "Am mây trắng" thế kỷ XVI có bài bác Phật giáo hay không?..... | 161 |
| Núi Hồng Lĩnh nơi nuôi dưỡng lòng từ bi của thi hào Nguyễn Du..... | 195 |
| Toàn Nhật thiền sư với những nẻo đường cát bụi của quê hương..... | 229 |
| Toàn Nhật thiền sư người muốn đưa tinh thần Phật giáo đời nhà Trần xuống cho triều đại Tây Sơn..... | 301 |
| Bonze Huyen Quang and the Silent Path of Autumn..... | 351 |

THÍCH PHƯỚC AN

Cá trung tư vị vô nhân thức
Phó dữ sơn tăng lạc đảo minh.

Thượng tọa Mật Thể dịch:

*Gió đập cửa thông nguyệt dội sân
Tinh này cảnh ấy luông buông khuông,
Mùi thiên trong đó ai nào biết
Thức suốt đêm trường vui với tăng.*

Thiền tông là tông phái chính của Phật giáo Việt Nam, mà Thiền lại có khuynh hướng về thiên nhiên: thiên nhiên là cây cỏ, hoa lá, đất đá, núi sông, mưa nắng, trăng nước cùng mây gió, vì thế mà hầu hết những ngôi chùa của Việt Nam đều được thiết lập trên rừng núi, hoặc tại các thôn làng hẻo lánh, tránh xa các khu dân cư.

Những ai đã từng trải qua năm tháng sống cô tịch tại các chùa trong thôn xóm vắng vẻ của Việt Nam, thì sẽ dễ nhận ra bài thơ trên, một bài thơ Thiền hay tuyệt, mà Trần Thái Tông đã gởi lại cho chúng ta. Sứ mạng của Phật giáo trên thế gian này là đánh thức giấc ngủ mê của con người:

“Làm sao vui cười, có gì thích thú, khi ở trong cõi đời luôn luôn bị thiêu đốt? Ở trong chỗ tối tăm, bùng bít, sao không tìm tới ánh sáng quang minh”.²

Con người đang đi trong đêm tối mông lung – nhưng đau đớn thay, chúng ta không biết chúng ta đang đi trong bóng tối.

Trần Thái Tông, trong một bài thơ, đã ghi lại hình ảnh

² PC 146

một ngư ông say sưa nằm ngủ trên chiếc thuyền, trong khi bốn bè cuồng phong đang nổi dậy. Những cơn sóng to dữ dội đẩy chiếc thuyền trôi dạt trên dòng sông vô định, nhưng mà ông già vẫn nằm ngủ, và không hề hay biết. Đến khi trời quang mây tạnh, chợt tỉnh giấc thì thấy đêm đã sắp tàn, và trăng cũng sắp lặn trên dòng sông dài kia rồi.

Bãi dăng cuồng phong quát địa sanh
Ngư ông túy lý, điều chu hoành,
Tứ thùy vân hợp âm mai sắc
Nhất phái ba phiên cổ động thanh,
Vũ cước trận thối phiêu lịch lịch
Lôi xa luân chuyển mộ oanh oanh,
Tạm thời trần liễm thiên biên lĩnh
Nguyệt lạc trường giang dạ kỳ canh.

Dịch:

*Đất nổi cuồng phong cát bụi bay
Ông chài say tít, mặc thuyền quay
Bốn phương mây tụ màu u ám
Một ngọn trào dâng, tiếng chuyển lay
Sấm sập trận mưa dòn dập đổ
Âm âm xe sấm tít mù xoay,
Bụi trần tạm lắng, bên trời tạnh
Trăng lặn, sông dài, canh mấy đây?³*

Câu thơ cuối, có cái gì vừa luyện tiêc, và vừa như ân hận:

Nguyệt lạc trường giang dạ kỳ canh.

³ Đỗ Văn Hỷ, Đào Phương Bình, Bằng Thanh dịch – sdd, tr. 48.

Trăng lặn, sông dài, canh mấy đây?

Đọc Trần Thái Tông – chúng ta thấy thời gian luôn luôn ám ảnh ông – vì thời gian làm sụp đổ tất cả: tuổi trẻ, sắc đẹp, danh vọng, tài sản – và lúc nào ông cũng thao thức muốn chuyển cái hữu hạn thời gian thành cái vô hạn: Ở đó không còn sự đau khổ nữa, sự tàn phá nữa. Nếu ngày nào chúng ta chưa làm được điều này mà chỉ để thời gian lướt qua trong lãng quên thì sẽ làm cho chúng ta ân hận vô cùng.

Khi viết “Phổ thuyết tứ sơn”, Trần Thái Tông đã đem bốn cái cảnh khổ lớn nhất của kiếp người: sanh, lão, bệnh, tử - theo quan điểm của Phật giáo, để ví như sự vận hành của bốn mùa trong một năm, thì chúng ta thấy Trần Thái Tông đã yêu cái đẹp đến chừng nào, và càng xót xa không kém khi thấy cái đẹp bị thời gian hủy diệt:

Đây là mùa xuân: “... Tương sanh của người là mùa xuân trong năm. Khỏe khoắn thay sự thịnh vượng của dương xuân, mới mẻ thay vẻ tốt tươi của muôn vật. Một trời sáng đẹp, xóm thôn liểu biếc đào hồng, muôn dặm phong quang, chốn chốn oanh ca, bướm múa”. Và đây là lúc cái đẹp sắp qua – và cũng là buổi xế chiều của kiếp người – Trần Thái Tông viết về mùa thu:

Tương bệnh của người là mùa thu trong năm, gặp khi sương buốt mới sa, vừa lúc cỏ xanh đều úa. Cây xanh rùng rậm, gió vàng một trận đã tiêu sơ, núi biếc non xanh, móc ngọc vừa rơi thêm lạnh lẽo”.⁴

Vậy là khi viết về khổ đế của Phật giáo – Trần Thái

⁴ Sđd., tr. 47

TRẦN THÁI TÔNG VÀ CUỘC LÊN ĐƯỜNG...

Tông không phải là một nhà thuyết giáo suông, mà còn là một nghệ sĩ tài hoa đã thực sự rung động trước cái đẹp và đau khổ vì sự tàn phá của thời gian đối với cái đẹp nữa!

Nhưng vì sao Trần Thái Tông sớm thức tỉnh trước sự đau khổ của cuộc đời như vậy? Vì nếu một người có tâm hồn trung bình, mà được ở vào địa vị của Trần Thái Tông thì họ chỉ biết thỏa mãn để mà hưởng thụ, chứ đau khổ để làm gì? Có nhiều người cho là vì chuyện riêng tư. Vì Thái Tông bị Trần Thủ Độ ép lấy chị dâu. Dĩ nhiên, một tâm hồn như Trần Thái Tông thì phải đau khổ trước một việc làm phi đạo lý như vậy rồi. Nhưng trên tất cả, một tâm hồn vĩ đại thì luôn luôn phải lấy sự đau khổ của thiên hạ làm cái đau khổ của chính mình, và lấy niềm vui của mọi người làm niềm vui của mình. Sự đau khổ riêng tư chỉ đóng một vai trò nhỏ trong hành động của họ mà thôi.

Một tâm hồn như tâm hồn của Trần Thái Tông, thì không một niềm vui nào có thể mê hoặc và lường gạt được nữa, dù ông đang nắm trong tay quyền thống trị cả một quốc gia. Điều này được Thái Tông nói rõ với Đại sa môn Trúc Lâm tại núi Yên Tử:

“... Lại nghĩ sự nghiệp các đế vương thườ trước thay đổi bất thường, cho nên tìm đến núi này chỉ muốn được thành Phật, chứ không cầu gì khác”.⁵

Đó là tâm trạng của một kẻ chỉ muốn thoát ra khỏi mọi hệ lụy của đời sống tầm thường mà bước đến một chân trời cao rộng hơn. Cho nên khi nghe Thiền sư Trúc

⁵ Sđd tr. 28.

Lâm lên tiếng:

“Lão Tăng ở nơi sơn dã đã lâu, xương gầy mặt võ, ăn rau đắng, nếm trái cây, chơi cảnh rừng, uống nước suối, lòng như mây nổi, theo gió đến đây. Nay bệ hạ muốn bỏ ngôi nhân chủ, tìm sự nghèo hèn nơi núi rừng, chẳng hay bệ hạ muốn cầu gì mà đến đây?”⁶

Trong cách nói của Trúc Lâm thiền sư, chúng ta phải hiểu rằng Thiền sư đã tự khẳng định đời sống giải thoát của chính mình. Dù đang sống tại thế gian, mà tâm đã ra khỏi thế gian, không bị thế gian trói buộc nữa.

Đó chính là đời sống lý tưởng mà Trần Thái Tông đang mơ ước tìm đến. Nên khi nghe Trúc Lâm thiền sư vừa dứt lời, thì tâm hồn Trần Thái Tông quá xúc động, mà phải rơi lệ: “Trẫm nghe sư nói, rơi hai hàng nước mắt...”

Giọt nước mắt của Trần Thái Tông là giọt nước mắt sung sướng vì con đường giải thoát đã mở ra trước mặt.

Vì quá khát khao thực hiện cho kỳ được giấc mơ của mình, nên Trần Thái Tông đã ra đi. Có lẽ, cuộc ra đi vĩ đại của đức Thế Tôn vẫn còn tác động mạnh trong tâm hồn Trần Thái Tông, nên theo chính lời thuật của Trần Thái Tông như sau:

Đêm mùng 3 tháng 4 năm Bính Thân, niên hiệu Thiên Ứng Chính Bình thứ 3, trẫm cải dạng ra khỏi cửa cung, rồi bảo với tả hữu rằng: “Trẫm muốn ra ngoài chơi để lắng nghe tiếng nói của dân, xem xét lòng dân, ngõ hầu biết được mọi khó khăn của công việc...”

⁶ Sdd., tr. 28.